

Số: 578/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 04 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 32/QĐ-VPCP ngày 25/01/2021 của Văn phòng Chính phủ ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính, công nghệ thông tin và xây dựng Chính phủ điện tử năm 2021;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam (*Chi tiết tại Phụ lục đính kèm*).

Điều 2. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, làm đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh
- Cục KSTTHC- VP Chính phủ;
- Vụ CCHC-Bộ Nội vụ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- Báo Quảng Nam, Đài PT-TH tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TH, KGVX, HCTC, KSTTHC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ Quang Bửu



(Ban hành kèm theo Quyết định số

Phụ lục
/QĐ-UBND ngày /3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam)

CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2021

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/Sản phẩm	Thời gian thực hiện
I. Công bố, công khai thủ tục hành chính (TTHC); kiểm soát chất lượng TTHC và cập nhật TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia.					
1	Xây dựng dự thảo Quyết định công bố danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh hoặc Quyết định công bố TTHC được giao quy định hoặc quy định chi tiết trong VBQPPL của địa phương (trong trường hợp được Luật giao).	Các Sở, ban, ngành (trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố TTHC hoặc công bố danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh).	Văn phòng UBND tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.	Hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục TTHC hoặc công bố TTHC.	Thường xuyên
2	Kiểm soát chất lượng hồ sơ trình công bố TTHC hoặc công bố danh mục TTHC.	Văn phòng UBND tỉnh.		Văn bản góp ý	Thường xuyên
3	Nhập, đăng tải công khai, tích hợp, khai thác và quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.	Văn phòng UBND tỉnh.		Công khai TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.	Thường xuyên
4	Công khai TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại cơ quan, đơn vị.	- Trung tâm Hành chính công tỉnh; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã;		Đảm bảo các hình thức công khai đầy đủ, rõ ràng, minh bạch, dễ tiếp cận theo hướng dẫn tại Thông tư số	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/Sản phẩm	Thời gian thực hiện
		- Cơ quan, tổ chức được nhà nước ủy quyền thực hiện dịch vụ công.		02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ	
II. Thực hiện rà soát, đánh giá TTHC.					
1	Nghiên cứu, lựa chọn, xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC trọng tâm năm 2021.	- Các Sở, Ban, ngành; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	Văn phòng UBND tỉnh.	Ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2021 và tổ chức thực hiện.	Ban hành và hoàn thành Kế hoạch trong tháng 8/2021.
2	Tham mưu UBND tỉnh báo cáo Văn phòng Chính phủ kết quả rà soát, đánh giá TTHC năm 2021.	- Các Sở, Ban, ngành; - UBND cấp huyện.	Văn phòng UBND tỉnh.	- Tổ chức thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh; - Báo cáo kết quả rà soát, gửi báo cáo rà soát về Văn phòng UBND tỉnh.	Trước ngày 15/8/2021
		Văn phòng UBND tỉnh.		- Xây dựng Báo cáo tổng hợp kết quả rà soát và đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC (nếu có) trình UBND tỉnh phê duyệt.	Trước ngày 15/9/2021

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/Sản phẩm	Thời gian thực hiện
3	Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp, sáng kiến và nhân rộng những mô hình mới, cách làm hay trong cải cách TTHC.	Văn phòng UBND tỉnh.	Các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan.	Các giải pháp, sáng kiến.	Trong năm 2021
III. Tham gia ý kiến đối với quy định TTHC trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL).					
1	Tổ chức đánh giá tác động các TTHC trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định về TTHC.	Các Sở, Ban, ngành.	- Văn phòng UBND tỉnh; - Các đơn vị có liên quan.	Dự thảo Quyết định ban hành văn bản QPPL có quy định TTHC (kèm theo các biểu mẫu đánh giá tác động TTHC).	Thường xuyên
2	Tham gia góp ý quy định TTHC trong việc đề nghị xây dựng VBQPPL và dự thảo VBQPPL.	Văn phòng UBND tỉnh.		Công văn tham gia góp ý.	Thường xuyên
IV. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.					
1	Công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính theo quy định.	- Trung tâm Hành chính công tỉnh; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã; - Cơ quan, tổ chức được nhà nước ủy quyền thực hiện dịch vụ công.	Văn phòng UBND tỉnh.	Niên yết công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị tại Bộ phận Một cửa các cấp, cơ quan tiếp nhận và giải quyết TTHC.	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/Sản phẩm	Thời gian thực hiện
2	Tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính (bao gồm vận hành, khai thác hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị).	- Các Sở, Ban, ngành tỉnh; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	Văn phòng UBND tỉnh.	Có 100% phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận, xử lý theo đúng quy định.	Thường xuyên
V. Công tác kiểm tra việc thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.					
1	Xây dựng kế hoạch kiểm tra trên địa bàn tỉnh.	Văn phòng UBND tỉnh.	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.	Kế hoạch kiểm tra công tác kiểm soát TTHC.	Quý I/2021
2	Tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra.	Văn phòng UBND tỉnh.	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.	- Tiến hành kiểm tra theo Kế hoạch; - Báo cáo UBND tỉnh, Văn phòng Chính phủ kết quả kiểm tra.	Trước Quý IV/2021
VI. Thông tin, báo cáo về công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC.					
1	Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền hoạt động kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh.	Văn phòng UBND tỉnh.	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.	Phát hành tờ rơi, sổ tay nghiệp vụ kiểm soát TTHC...	Thường xuyên
2		- Các Sở, Ban, ngành;	Văn phòng UBND tỉnh.	Nhập đầy đủ các báo cáo trên phần mềm.	Định kỳ hằng quý và

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/Sản phẩm	Thời gian thực hiện
	Thực hiện báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ về kiểm soát TTHC và các nhiệm vụ có liên quan.	- UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.			đợt xuất khi có yêu cầu.
VII. Tổ chức tập huấn nghiệp vụ; hội nghị giao ban công tác kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.					
1	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tập huấn.	Văn phòng UBND tỉnh.	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.	Kế hoạch tập huấn.	Quý I/2021
2	Tổ chức thực hiện Kế hoạch tập huấn.	Văn phòng UBND tỉnh.	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.	Các lớp tập huấn.	Quý II, III/2021
3	Tổ chức giao ban định kỳ hằng quý.	Văn phòng UBND tỉnh.	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.	Hội nghị giao ban.	Định kỳ hằng quý
VIII. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.					
1	Thực hiện tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt và trả kết quả (quy trình bốn bước) tại Bộ phận Một cửa đối với các TTHC đủ điều kiện theo	Trung tâm Hành chính công tỉnh; Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã.	- Văn phòng UBND tỉnh;	TTHC được thực hiện toàn bộ tại Bộ phận Một cửa.	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/Sản phẩm	Thời gian thực hiện
	Điều 6 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP.		- Các Sở, Ban, ngành, địa phương.		
2	Tổ chức đánh giá việc giải quyết TTHC của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.	Văn phòng UBND tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông; Trung tâm Hành chính công tỉnh.	Các Sở, Ban, ngành, địa phương.	Quyết định của UBND tỉnh phê duyệt kết quả đánh giá và công khai theo quy định.	Định kỳ hằng quý
3	- Công bố, cập nhật danh mục TTHC tiếp nhận tại Bộ phận Một cửa các cấp; - Công bố danh mục TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên địa bàn tỉnh; - Công bố danh mục TTHC tiếp nhận trực tuyến trên Cổng dịch vụ công.	Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng UBND tỉnh.	Các cơ quan, đơn vị, địa phương.	Quyết định công bố danh mục TTHC.	Thường xuyên
4	Ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với việc giải quyết từng TTHC.	Văn phòng UBND tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quyết định của UBND tỉnh.	Thường xuyên
5	Tiếp tục kiện toàn Bộ phận Một cửa các cấp theo quy định.	- Các Sở, Ban, ngành; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	Sở Nội vụ; Văn phòng UBND tỉnh.	Bộ phận Một cửa các cấp được kiện toàn theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP.	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/Sản phẩm	Thời gian thực hiện
IX. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ và khai thác, sử dụng, vận hành Cổng dịch vụ công tỉnh và Cổng dịch vụ công quốc gia					
1	Kế hoạch triển khai dịch vụ công chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Cổng dịch vụ công quốc gia	Văn phòng UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Các Sở, ngành: Tư pháp, Thông tin và Truyền thông, Nội vụ, Tài chính, Kho bạc Nhà nước; - UBND cấp huyện. 	Cấp bản sao điện tử cho cá nhân, tổ chức đối với hoạt động chứng thực cấp huyện, cấp xã.	Quý I/ 2021
2	Ban hành Kế hoạch triển khai chi tiết Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và tổ chức thực hiện.	Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng UBND tỉnh; Sở Nội vụ.	<ul style="list-style-type: none"> - Các Sở, ban, ngành; - UBND cấp huyện, cấp xã; 	<ul style="list-style-type: none"> - Danh mục TTHC ưu tiên thực hiện trên môi trường điện tử; - Xây dựng bộ công cụ số hóa, kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân và cơ sở dữ liệu dùng chung về hồ sơ điện tử; - Nâng cấp Cổng dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh; - Số hóa kết quả giải quyết TTHC; - Đầu tư nâng cấp trang thiết bị phục vụ số hóa; 	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả/Sản phẩm	Thời gian thực hiện
				- Tập huấn, tuyên truyền và tổ chức chuyển đổi hồ sơ giấy thành hồ sơ điện tử liên quan đến giải quyết TTHC...	
X. Các nhiệm vụ khác					
1	Đẩy mạnh việc triển khai Đề án thí điểm chuyển giao một số nhiệm vụ hành chính công qua dịch vụ bưu chính công ích	Văn phòng UBND tỉnh; Sở Nội vụ; Sở Thông tin và Truyền thông.	- Các Sở, Ban, ngành; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	- Thực hiện chuyển giao 100% các nhiệm vụ đối với các đơn vị, địa phương đã thí điểm; chuyển giao ít nhất 50% các nhiệm vụ đối với các đơn vị, địa phương còn lại.	Thường xuyên
2	Nghiên cứu, đề xuất tham gia và triển khai Đề án “Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC” của Chính phủ.	Văn phòng UBND tỉnh; Sở Nội vụ; Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Tài chính.	- Các Sở, Ban, ngành; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	Theo nội dung Đề án của Chính phủ	Thường xuyên